

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 23/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		23/04		24/04				25/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	18	156	-12	-117	-13	152	40	-116	-24
	Cửa Ông	21	147	-8	-106	-12	146	34	-104	-26
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	20	134	0	-99	-16	142	32	-88	-34
	Bạch Long Vĩ	38	131	-17	-94	6	139	22	-89	-11
Thái Bình	Thái Thụy	20	129	-1	-93	-17	139	29	-80	-34
Nam Định	Hải Hậu	27	115	-1	-85	-13	128	24	-69	-31
Ninh Bình	Kim Sơn	26	112	0	-81	-13	127	23	-63	-31
Thanh Hóa	Quảng Xương	23	107	-1	-78	-16	122	24	-59	-33
Nghệ An	Diễn Châu	24	98	4	-70	-13	109	28	-51	-28
	Hòn Ngư	25	90	5	-70	-11	103	27	-51	-27
Hà Tĩnh	Thạch Hà	26	73	10	-67	-8	86	28	-48	-24
Quảng Bình	Quảng Trạch	33	42	19	-58	5	53	28	-35	-11
	Quảng Ninh	35	24	20	-45	13	33	24	-23	0
Quảng Trị	Gio Linh	35	6	17	-33	21	16	16	-14	11
	Cồn Cỏ	39	6	14	-34	25	17	13	-16	14
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	34	-12	14	-19	27	-5	8	-5	22
	Phú Lộc	33	-28	11	-9	31	-23	1	3	30
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	32	-39	8	0	35	-35	-1	10	37
	Hoàng Sa	40	-49	-6	18	51	-43	-15	20	55
Quảng Nam	Tam Kỳ	33	-52	3	10	41	-46	-6	18	47
	Cù Lao Chàm	33	-46	5	8	40	-41	-3	17	45
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	38	-60	0	13	47	-53	-11	20	54
	Lý Sơn	37	-55	1	15	47	-49	-10	22	54
Bình Định	Phú Mỹ	41	-60	0	14	50	-54	-13	18	54
	Quy Nhơn	43	-60	0	13	51	-53	-12	16	54
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	42	-63	-4	11	49	-55	-17	14	50
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	49	-58	-1	17	58	-51	-16	20	58
	Trường Sa	49	-57	-9	25	57	-48	-26	27	61
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	53	-65	-4	12	56	-58	-24	17	55
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	63	-58	-19	37	57	-35	-51	50	50
	Phú Quý	53	-62	-7	23	58	-52	-28	28	58
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	21	10	-97	105	24	36	-123	104	27
	Côn Đảo	30	10	-108	92	30	38	-127	85	38
TPHCM	Cần Giờ	17	22	-102	114	22	49	-126	111	24
Tiền Giang	Gò Công Tây	16	27	-104	121	21	56	-129	117	21
Bến Tre	Ba Tri	14	32	-108	129	19	63	-132	120	20
Trà Vinh	Duyên Hải	10	33	-125	126	15	63	-146	116	21
Sóc Trăng	Tân Phú	5	47	-133	123	13	74	-143	106	27
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	4	66	-140	104	21	83	-132	76	41
Cà Mau	Năm Căn	25	61	-114	62	36	73	-100	36	54
	Trần Văn Thời	39	36	-49	15	16	51	-39	19	24
Kiên Giang	Rạch Giá	40	26	-6	-8	-2	41	3	10	-2
	Phú Quốc	23	29	11	-16	0	31	27	-4	5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.7	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.5	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.4	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.3	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.5 - 0.6	Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.4	Đông	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.0	Đông Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông	
Nam Biển Đông	0.6 - 1.6	Đông, Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

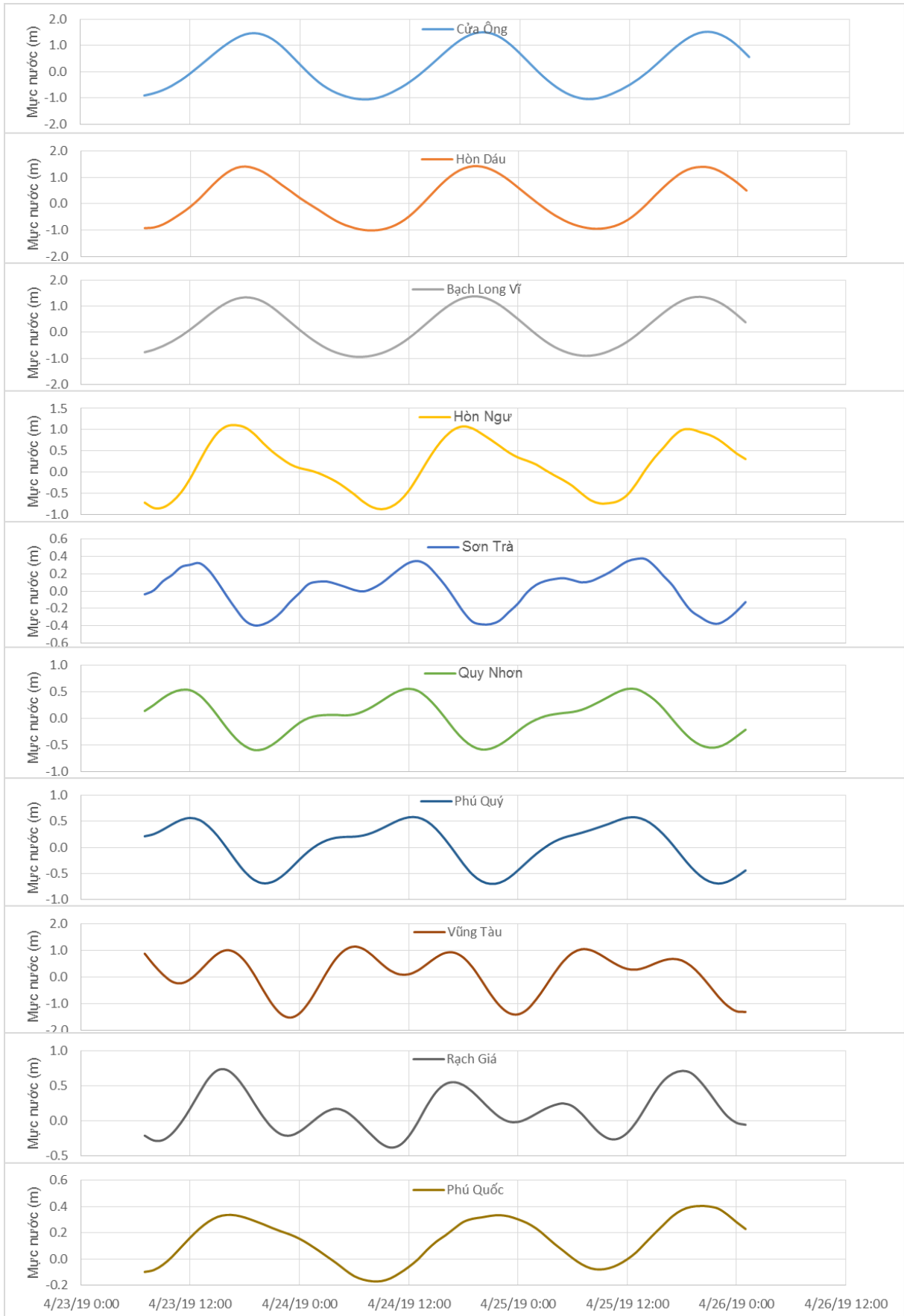
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 24/04/2019

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

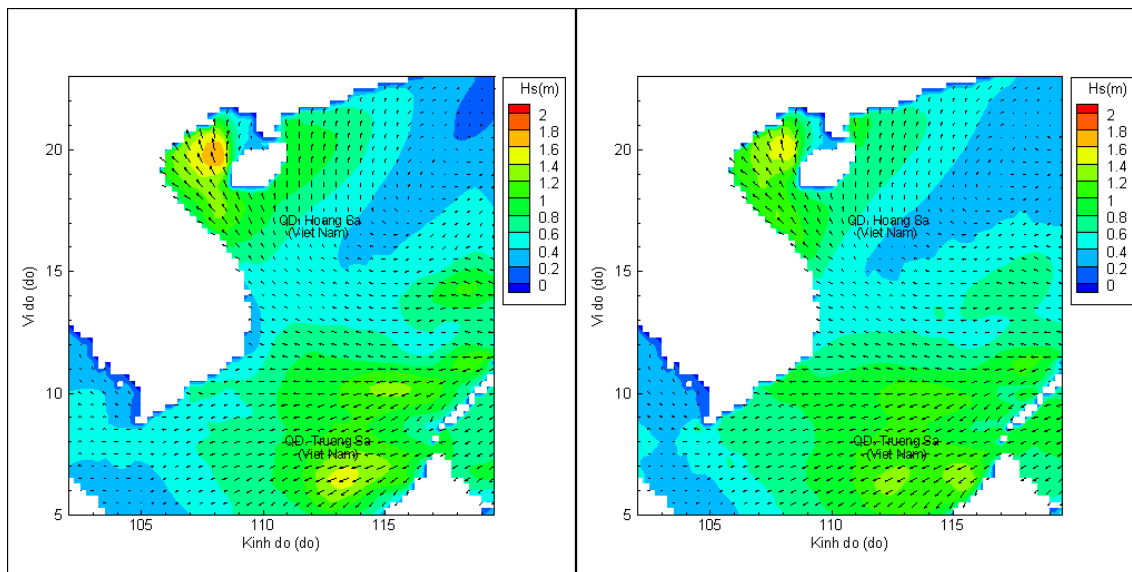
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

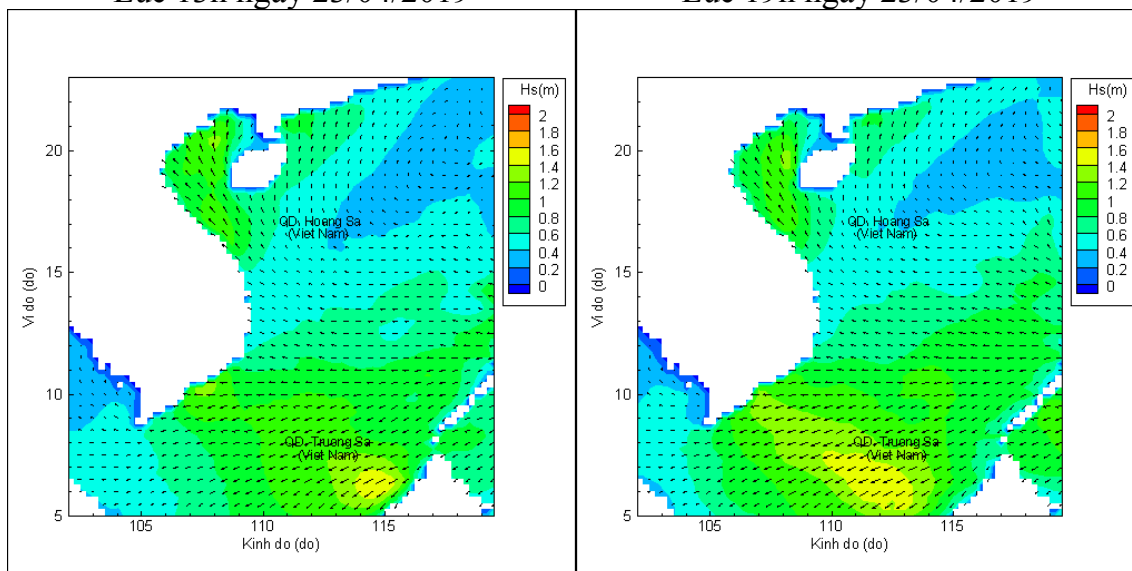


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



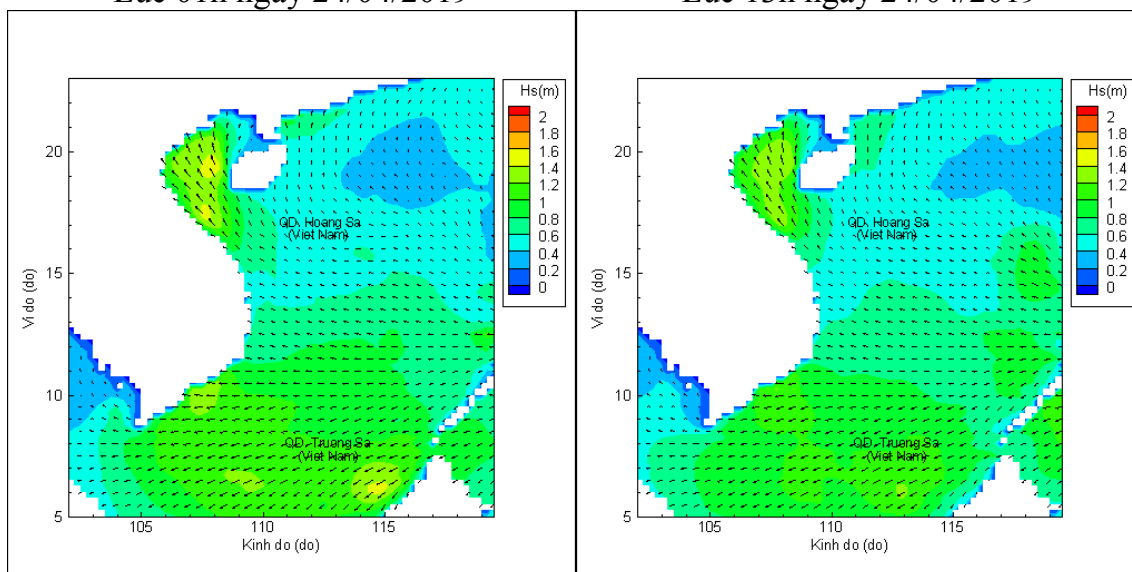
Lúc 13h ngày 23/04/2019

Lúc 19h ngày 23/04/2019



Lúc 01h ngày 24/04/2019

Lúc 13h ngày 24/04/2019



Lúc 01h ngày 25/04/2019

Lúc 13h ngày 25/04/2019